

Tỉnh thành: Sơn La (V)

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
1	V26-00002	SL- . .	GT Sơn La -02	Công ty cổ phần gang thép Sơn La	Xã ít Ong, Huyện Mường La	19/01/2013	30/12/2013	00042/13V33
2	V26-00004	SL-.....	GT Sơn La - 03	CTy cổ phần gang thép Sơn La	Xã ít Ong, Huyện Mường La	05/04/2012	06/04/2013	00194/12V33
3	V26-00005	SL-.....	GT Sơn La - 04	Cty cổ phần gang thép Sơn La	Xã ít Ong, Huyện Mường La	05/04/2012	06/04/2013	00195/12V33
4	V26-00006	SL-0153H	Phà phun xoay	Cty C.phần QLSchữa và XDCTrình GT II Sơn La	, Huyện Phù Yên	27/10/2009	27/10/2010	01046/09V19
5	V26-00008	SL-0191H	Phà thép 25 tấn	Công ty quản lý và sửa chữa đường bộ II Sơn La	Thị trấn Phù Yên, Huyện Phù Yên	08/10/2010	08/10/2011	11147/10S26
6	V26-00014	SL-.....	Tàu Kéo 239	Sở Giao Thông Vận Tải Sơn La	, Thành phố Sơn La	14/02/2008	14/02/2009	00060/08V19
7	V26-00016	SL-.....	Mộc Sơn -01	Công ty lâm nghiệp Mộc Sơn	Xã Nà Mường, Huyện Mộc Châu	27/10/2009	27/10/2010	00852/09V19
8	V26-00020	SL-.....	SL-0020	Cty cổ phần xi măng Mai Sơn	Xã Nà Bó, Huyện Mai Sơn	17/12/2013	17/12/2014	00737/13V33
9	V26-00021	SL-.....	SL-0021	Cty cổ phần xi măng Mai Sơn	Xã Nà Bó, Huyện Mai Sơn	17/12/2013	17/12/2014	00738/13V33